

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2 2 6 4 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Kế hoạch số 434/KH-TCT ngày 18/7/2025 của Tổ công tác Triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số gắn với Đề án 06 và Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Kế hoạch số 434/KH-TCT ngày 18/7/2025 của Tổ công tác Triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số gắn với Đề án 06 triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu ngành;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Kế hoạch số 434/KH-TCT ngày 18/7/2025 của Tổ công tác Triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số gắn với Đề án 06 và Nghị

quyết 214/NQ-CP của Chính phủ về Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..*an*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ;
- Lưu: VT, TMĐT.*AnhDTuan*



BỘ TRƯỞNG

[Signature]
Nguyễn Hồng Diên



KẾ HOẠCH CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
thực hiện Kế hoạch số 434/KH-TCT ngày 18/7/2025
của Tổ công tác Triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính
và chuyển đổi số gắn với Đề án 06 và Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của
Chính phủ về Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu
phục vụ chuyển đổi số toàn diện
(Kèm theo Quyết định số ~~2.2.6.4~~ QĐ-BCT ngày ~~0.8~~ tháng 8 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Xây dựng và triển khai đồng bộ kiến trúc hệ thống, nền tảng dùng chung trong toàn bộ hệ thống chính trị, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương, bảo đảm kết nối thông suốt, chia sẻ dữ liệu liên thông giữa Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương;
- Phân đầu 100% các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được rà soát, đánh giá, tiếp tục xây dựng, bổ sung và chuẩn hóa toàn diện theo tiêu chuẩn chung, bảo đảm bao quát hết tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, khả năng liên thông, kết nối, chia sẻ, tích hợp; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và cải cách thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu, đáp ứng yêu cầu thiết thực của người dân, doanh nghiệp.
- Huy động các nguồn lực, tập trung xây dựng hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đúng tiến độ để phục vụ 05 nhóm tiện ích của Đề án 06 như giải quyết thủ tục hành chính, phát triển kinh tế, xã hội, phát triển công dân số, kết nối, chia sẻ, tạo lập dữ liệu dùng chung, tham mưu hoạch định chính sách và nâng cao công tác quản lý nhà nước.
- Thông qua xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để hình thành các nền tảng phục vụ khai thác, chia sẻ hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, xã hội.
- Tập trung xây dựng, kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các Trung tâm điều hành thông minh phục vụ chỉ đạo điều hành các cấp.

2. Yêu cầu

- Triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc lĩnh vực công thương đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương.
- Các thông tin trong các cơ sở dữ liệu này phải luôn được duy trì ở trạng thái "*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*" và tuân thủ đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn, phương

án kỹ thuật để đảm bảo hoạt động lâu dài và đáp ứng yêu cầu lưu trữ.

- Việc triển khai và xây dựng các Cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành cần đảm bảo tính quyết liệt, khoa học và chất lượng, với sự tham gia đồng hành của các doanh nghiệp. Quá trình này phải bám sát lộ trình của Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ và Thông báo số 35-TB/TGV ngày 11/7/2025.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị với kết quả thực hiện và hệ thống tiêu chí cụ thể để đo lường, đánh giá hiệu quả triển khai nhiệm vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, quản lý, sử dụng dữ liệu trong toàn hệ thống chính trị.

- Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Các đơn vị thuộc Bộ tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống cơ sở dữ liệu đã xây dựng, cơ sở dữ liệu đang xây dựng, cơ sở dữ liệu cần xây dựng mới, đảm bảo bao quát hết các lĩnh vực quản lý nhà nước. Phối hợp với cơ quan thường trực của Tổ công tác Triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số gắn với Đề án 06 (Tổ công tác 06) tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ, phân loại thành 04 nhóm (đã xây dựng và sử dụng được; chưa xây dựng; đang xây dựng; đã xây dựng và không sử dụng được)

Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ

Đơn vị phối hợp: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

Thời gian hoàn thành: trước ngày 15/8/2025

Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số đôn đốc, tổng hợp báo cáo của các đơn vị thuộc Bộ.

2. Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo các kế hoạch, văn bản giao nhiệm vụ của Trung ương và Chính phủ.

2.1. Cơ sở dữ liệu hàng hóa (hóa chất, tiền chất) theo Kế hoạch 02-KH/BCĐTW

Đơn vị chủ trì: Cục Hóa chất

Đơn vị phối hợp: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số; Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

Thời gian hoàn thành: trước ngày 15/8/2025

2.2. Cơ sở dữ liệu hàng hóa theo Nghị quyết 214/NQ-CP

Đơn vị chủ trì: Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

Đơn vị phối hợp: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

Thời gian hoàn thành trước ngày 15/8/2025

2.3. Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý thị trường theo 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024

Đơn vị chủ trì: Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

Đơn vị phối hợp: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

Thời gian hoàn thành: trước ngày 15/8/2025

2.4. Cơ sở dữ liệu kinh tế công nghiệp và thương mại theo Nghị quyết 71/NQ-CP

Đơn vị chủ trì: Trung tâm thông tin công nghiệp và thương mại

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan thuộc Bộ

Thời gian hoàn thành: trước ngày 15/8/2025

3. Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn và các văn bản quy định kỹ thuật về cơ sở dữ liệu để đảm bảo kết nối, đồng bộ dữ liệu từ địa phương lên trung ương theo ngành dọc quản lý; kết nối liên thông dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Trung tâm dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Công an.

Đơn vị chủ trì: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ

Thời gian hoàn thành: tháng 8/2025

4. Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các tập đoàn, doanh nghiệp được phân công để xây dựng và ban hành Chiến lược dữ liệu, Chiến lược chuyển đổi số của Bộ.

Đơn vị chủ trì: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ

Thời gian hoàn thành: tháng 9/2025

5. Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành trọng yếu trong năm 2025 theo lộ trình tại Kế hoạch 02-KH/BCĐTW; Nghị quyết 71/NQ-CP; Nghị quyết 214/NQ-CP

Đơn vị chủ trì: theo Đơn vị chủ trì tại mục 2.1; 2.2; 2.3 và 2.4

5.1. Phối hợp với các Tập đoàn, doanh nghiệp đồng hành xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu bao gồm hạ tầng kỹ thuật, phần cứng, nền tảng, phần mềm, an toàn thông tin, ứng dụng thông qua việc đầu tư hoặc thuê dịch vụ hoặc sử dụng hệ thống thông tin sẵn có hoặc triển khai thử nghiệm, bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo, lãng phí.

Thời gian hoàn thành: 30/10/2025.

5.2. Tổ chức chuyển đổi dữ liệu, tạo lập dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu để hình thành cơ sở dữ liệu. Chỉ đạo địa phương theo ngành dọc rà soát, hoàn thiện, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu của địa phương đồng bộ lên cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành.

Thời gian hoàn thành: 30/11/2025.

5.3. Thực hiện kết nối, đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (nếu có) phục vụ “làm sạch” dữ liệu, đảm bảo giải quyết các thủ tục phục vụ công dân chính xác và thuận lợi.

Thời gian hoàn thành: 15/12/2025.

5.4. Thực hiện đồng bộ dữ liệu với cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia

Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

5.5. Chính thức vận hành cơ sở dữ liệu, thực hiện cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu.

Thời gian hoàn thành: 30/12/2025.

6. Hoàn thiện hành lang pháp lý về chuyển đổi số, dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và định danh điện tử trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Đơn vị chủ trì: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ

Thời gian hoàn thành: tháng 12/2025

7. Xây dựng, ban hành quy trình thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, khai thác, sử dụng dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an bảo đảm quy chuẩn dữ liệu, khung kiến trúc dữ liệu; hoàn thiện các quy định về quản trị dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu đầu vào, cơ chế chia sẻ, kết nối liên thông dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ có cơ sở dữ liệu

Đơn vị phối hợp: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

Thời gian hoàn thành: tháng 8/2025

8. Phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ rà soát, sửa đổi các văn bản pháp luật chuyên ngành để công nhận đầy đủ giá trị pháp lý của hồ sơ điện tử và kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử, thay thế yêu cầu nộp bản giấy

Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ

Thời gian hoàn thành: tháng 9/2025.

9. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các tập đoàn, doanh nghiệp đồng hành để xây dựng và ban hành Chiến lược dữ liệu, Chiến lược chuyển đổi số của Bộ Công Thương.

Đơn vị chủ trì: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ

Thời gian hoàn thành: tháng 9/2025.

10. Căn cứ kết quả rà soát ở mục 1, xác định các cơ sở dữ liệu cần nâng cấp, xây dựng mới, phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp đồng hành, cung cấp dịch vụ có phương án triển khai xây dựng cụ thể; ưu tiên hoàn thành các cơ sở dữ liệu phục vụ trực tiếp công tác quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp. Đối với các cơ sở dữ liệu không đảm bảo tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống", báo cáo Lãnh đạo Bộ cho phép chấm dứt hoạt động.

Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ

Đơn vị phối hợp: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

Thời gian hoàn thành: Nâng cấp hoàn thành trong 12/2025; Xây dựng mới hoàn thành trong năm 2026.

11. Xây dựng và cung cấp nền tảng số quốc gia dùng chung "Nền tảng quản lý thương mại và thị trường" theo Quyết định 1527/QĐ-BKHCN ngày 19/6/2025, bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số. Triển khai thống nhất trong phạm vi toàn quốc nhằm phục vụ hiệu quả công tác chuyển đổi số quốc gia; đồng thời, bảo đảm khả năng kết nối, tích hợp đồng bộ dữ liệu với các nền tảng số quốc gia dùng chung, hệ thống thông tin quy mô quốc gia khác.

Đơn vị chủ trì: Cục quản lý và phát triển thị trường trong nước.

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ

Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình Quyết định 1527/QĐ-BKHCN và Nghị quyết 214/NQ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch, huy động, bố trí nguồn lực tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao;

- Cử đầu mối (01 lãnh đạo, 01 chuyên viên) để cung cấp thông tin, phối hợp công tác trong quá trình triển khai Kế hoạch;

2. Giao Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số là đơn vị đầu mối tổng hợp, theo dõi, đôn đốc, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch; Kiến nghị với Bộ trưởng chỉ đạo các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Giao Vụ Kế hoạch, Tài Chính và Quản lý doanh nghiệp tổng hợp, phân bổ nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch.